

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

HOÀNG THỊ THU HƯƠNG

**QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH
AN SINH XÃ HỘI CỦA TỈNH THÁI NGUYÊN
TỪ NĂM 1997 ĐẾN NĂM 2011**

LUẬN VĂN THẠC SĨ NHÂN VĂN

THÁI NGUYÊN - 2016

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

HOÀNG THỊ THU HƯƠNG

**QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH
AN SINH XÃ HỘI CỦA TỈNH THÁI NGUYÊN
TỪ NĂM 1997 ĐẾN NĂM 2011**

Chuyên ngành: LỊCH SỬ VIỆT NAM

Mã số: 60.22.03.13

LUẬN VĂN THẠC SĨ NHÂN VĂN

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Hà Thị Thu Thủy

THÁI NGUYÊN - 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, các số liệu, kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực.

Người thực hiện

Hoàng Thị Thu Hương

LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới các thầy cô giáo trong khoa Lịch sử - trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên, những người đã giảng dạy tôi trong suốt hai năm học vừa qua, giúp tôi hoàn thành nghiên cứu và hoàn thiện đề tài.

Tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến PGS. TS Hà Thị Thu Thủy - người đã trực tiếp hướng dẫn, định hướng chuyên môn, quan tâm giúp đỡ tận tình và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho tôi trong quá trình nghiên cứu và hoàn thiện luận văn.

Tôi xin trân trọng cảm ơn các cơ quan, ban ngành, đoàn thể tỉnh Thái Nguyên đã cung cấp tài liệu, tạo điều kiện cho tôi hoàn thành luận văn.

Luận văn này là kết quả bước đầu của quá trình nghiên cứu khoa học, song do điều kiện năng lực và thời gian còn hạn chế, đề tài nghiên cứu không tránh khỏi những sơ suất, thiếu sót. Rất mong được sự đóng góp, bổ sung của các thầy cô và các bạn để công trình thêm hoàn thiện.

Thái Nguyên, tháng 9 năm 2016

Tác giả

Hoàng Thị Thu Hương

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	iv
DANH MỤC CÁC BẢNG	v
DANH MỤC HÌNH VÀ BIỂU ĐỒ	vi
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề	2
3. Mục đích, đối tượng, nhiệm vụ và phạm vi nghiên cứu	7
4. Nguồn tư liệu và phương pháp nghiên cứu	7
5. Đóng góp của đề tài	9
6. Cấu trúc của đề tài	9
Chương 1. TỔNG QUAN VỀ VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU VÀ ĐỊA BÀN	
NGHIÊN CỨU	10
1.1. Lí luận chung về an sinh xã hội	10
1.1.1. Khái niệm ASXH	10
1.1.2. Nội dung của ASXH	14
1.1.3. Vai trò hệ thống ASXH	19
1.2. Đặc điểm địa bàn nghiên cứu	21
1.2.1. Vị trí địa lý, phạm vi lãnh thổ	21
1.2.2. Đặc điểm môi trường tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên	23
1.2.3. Đặc điểm dân cư và xã hội	26
1.2.4. Tình hình kinh tế	28
1.2.5. Cơ sở hạ tầng	30
Tiểu kết chương 1	32

Chương 2. CÁC TRỤ CỘT CỦA CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI VÀ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN Ở TỈNH THÁI NGUYÊN (1997 - 2011)	34
2.1. Về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế	34
2.2. Về trợ giúp xã hội	37
2.3. Về ưu đãi xã hội	43
2.4. Về xóa đói giảm nghèo	49
Tiểu kết chương 2	62
Chương 3. ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI CỦA TỈNH THÁI NGUYÊN TỪ NĂM 1997 ĐẾN NĂM 2011	63
3.1. Kết quả đạt được	63
3.1.1. ASXH góp phần nâng cao năng suất lao động của người lao động	63
3.1.2. ASXH góp phần giải quyết thất nghiệp.....	65
3.1.3. ASXH góp phần đảm bảo công bằng xã hội, giảm bất bình đẳng	68
3.1.4. ASXH góp phần ổn định chính trị - xã hội.....	71
3.2. Những tồn tại trong quá trình thực hiện chính sách ASXH ở tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 1997 - 2015	75
3.2.1. Tính chủ động, sáng tạo của Đảng bộ, chính quyền trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện chính sách ASXH còn hạn chế.....	75
3.2.2. Nhận thức về ASXH chưa đầy đủ	75
3.2.3. Sự thiếu hoàn chỉnh, đồng bộ của hệ thống chính sách	77
3.2.4. Trình độ, năng lực quản lý, thực hiện của cán bộ làm công tác ASXH còn hạn chế	78
Tiểu kết chương 3	80
KẾT LUẬN	81
TÀI LIỆU THAM KHẢO	84
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

ASXH	:	An sinh xã hội
BHXH	:	Bảo hiểm xã hội
BHYT	:	Bảo hiểm y tế
ĐHSP	:	Đại học Sư phạm
GD	:	Giáo dục
Gs	:	Giáo sư
KHXH	:	Khoa học Xã hội
NXB	:	Nhà xuất bản
PGS	:	Phó giáo sư
Ths	:	Thạc sĩ
TP	:	Thành phố
Tr	:	Trang
TS	:	Tiến sĩ

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1.	Diện tích, dân số, mật độ dân số tỉnh Thái Nguyên chia theo huyện, thành phố, thị xã năm 2011	21
Bảng 1.2.	Cơ cấu sử dụng đất theo mục đích sử dụng tính đến năm 2011	24
Bảng 1.3.	Dân số và lao động tỉnh Thái Nguyên năm 2011	27
Bảng 1.4.	Thu nhập bình quân tháng của người lao động phân theo khu vực thành thị, nông thôn	28
Bảng 1.5.	Giá trị sản xuất công nghiệp tỉnh Thái Nguyên theo giá so sánh 1994 phân theo huyện, thành phố, thị xã	29
Bảng 2.1.	Tổng kinh phí cứu trợ đột xuất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 1997 - 2011	40
Bảng 2.2.	Thống kê số trẻ em bị khuyết tật, tàn tật được chăm sóc tại các cơ sở bảo trợ xã hội tỉnh Thái Nguyên	41
Bảng 2.3.	Tỷ lệ xã/ phường/ thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế phân theo huyện/ thành phố/ thị xã ở tỉnh Thái Nguyên	42
Bảng 2.4.	Số hộ nghèo và tỷ lệ hộ nghèo tính đến 31/12 hàng năm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2005 - 2010	57
Bảng 2.5.	Số lao động được tạo việc làm trong năm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 1997 - 2011	61
Bảng 3.1.	Năng suất lao động các lĩnh vực kinh tế trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	64
Bảng 3.2.	Mức độ hiểu biết về các chính sách ASXH của các đối tượng đang thụ hưởng chính sách	76
Bảng 3.3.	Trình độ chuyên môn của các cán bộ làm công tác ASXH	79

DANH MỤC HÌNH VÀ BIỂU ĐỒ

Hình 1.1. Bản đồ hành chính tỉnh Thái Nguyên	22
Hình 3.1. Nhận thức của người dân về chính sách ASXH	76

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong xã hội nguyên thủy, truyền thống tương trợ, san sẻ nhau xuất hiện khi con người cùng nhau săn bắt, hái lượm để tồn tại, chiến đấu với thú dữ, thiên tai, ... Ngày nay, trước những biến cố, rủi ro của cuộc sống, tinh thần ấy vẫn được phát huy mạnh mẽ và ngày càng có những hình thức đa dạng như bảo hiểm xã hội, trợ cấp xã hội, trợ cấp gia đình, các chương trình xóa đói giảm nghèo, các quỹ tiết kiệm xã hội, ... (gọi chung là ASXH).

Ở Việt Nam, việc bảo đảm ngày càng tốt hơn ASXH luôn là một chủ trương, nhiệm vụ lớn của Đảng và Nhà nước, thể hiện bản chất tốt đẹp của chế độ và có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự ổn định chính trị - xã hội và phát triển bền vững của đất nước. Qua 25 năm (1986 - 2011) đổi mới, phát triển nền kinh tế thị trường - hội nhập định hướng XHCN đã đem lại cho đất nước những biến đổi sâu sắc: sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng mới, thu nhập bình quân đầu người tăng... Việt Nam đã thành công trong nỗ lực giảm tỷ lệ nghèo từ hơn 60% năm 1990 xuống còn 18,1% năm 2004 (theo chuẩn cũ), năm 2008 còn 13% (theo chuẩn mới) và 8,1% năm 2011, tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, với mức tăng bình quân 6-8%/năm. Duy trì được đà tăng trưởng kinh tế hiện nay là điều kiện cần nhưng chưa đủ. Tăng trưởng phải đi liền với bình đẳng và phải mang lại lợi ích cho tất cả các vùng và nhóm dân cư trong nước. Phần đông người nghèo ở nước ta sống trong hoàn cảnh bị tách biệt về mặt địa lý, dân tộc, ngôn ngữ, xã hội và kinh tế, tình trạng chênh lệch và bất bình đẳng xã hội giữa các vùng, giới tính và nhóm dân cư ngày càng tăng. Trong khi các vùng đô thị được hưởng lợi nhiều nhất từ các chính sách cải cách, tăng trưởng kinh tế và hệ thống an sinh xã hội, thì tình trạng nghèo vẫn giai đẳng ở nhiều vùng nông thôn Việt Nam và ở mức độ cao. Cùng với việc nỗ lực trong việc hội nhập với nền kinh tế toàn cầu sẽ tạo ra nhiều cơ hội cho sự tăng trưởng, nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức đối với sự nghiệp giảm nghèo. Cùng với tăng trưởng kinh tế, điều hết sức quan trọng là phải tạo ra các mạng lưới ASXH nhằm giúp các nhóm dân cư dễ bị tổn thương nhất khỏi bị đẩy trở lại tình trạng nghèo đói do yếu sức khỏe, tàn tật hay chi phí giáo dục gia tăng cho con em họ.